

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 02-12-2024
V/v tranh chấp “Ly hôn,
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Đông
2. Bà Nguyễn Mộng Cầm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 02 tháng 12 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 323/2024/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Anh T, sinh năm: 1990. (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số H, đường P, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1990. (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số H, đường P, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/8/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Anh T trình bày:

Về hôn nhân: Chị T và anh Nguyễn Hoàng H sau thời gian tìm hiểu thì tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 31/5/2017. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc và có với nhau 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Thiên Â, sinh ngày 14/8/2019. Đến khoảng tháng 12/2023 giữa chị T và anh H xảy ra mâu thuẫn,

nguyên nhân do hai người bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, không quan tâm lẫn nhau, chị T và anh H cũng đã ly thân không còn sống chung với nhau. Nay tình cảm giữa chị T và anh H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng H.

Về con chung: Chị T và anh H có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Thiên Â, sinh ngày 14/8/2019 hiện đang sinh sống với anh H. Chị đồng ý giao cháu Nguyễn Hoàng Thiên Â cho anh H nuôi dưỡng và chị T không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Hoàng H đã được Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do; không có văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu của chị T.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn chị Nguyễn Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu ly hôn đối với anh Nguyễn Hoàng H.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng H đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 15/10/2024, chị Nguyễn Anh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Hoàng H đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh H theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của chị Nguyễn Anh T.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Anh T và anh Nguyễn Hoàng H tiến tới hôn nhân do tự tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy

ban nhân dân Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 31/5/2017. Quá trình chung sống chị T và anh H phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, hiện tại chị T và anh H đã ly thân không còn sống chung với nhau. Xét thấy hôn nhân giữa chị T và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu ly hôn với anh H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Thiên Â, sinh ngày 14/8/2019 hiện đang sinh sống cùng với anh H. Chị T đồng ý giao cháu Nguyễn Hoàng Thiên Â cho anh H nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con, anh H không có ý kiến đối với yêu cầu của chị T nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Anh T, cho chị Nguyễn Anh T ly hôn anh Nguyễn Hoàng H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Thiên Â, sinh ngày 14/8/2019 cho anh Nguyễn Hoàng H nuôi dưỡng.

Chị T được quyền tới thăm con chung, không ai được ngăn cản. Chị T không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của anh H.

Về tài sản chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Anh T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007185, ngày 09/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Chị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TVL;
- VKSND TPVL ;
- CCTHA TPVL;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Hải Châu

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 09 giờ 15 phút ngày 02/12/2024. Tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Đông.

2. Bà Nguyễn Mộng Cầm.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân thụ lý số: 323/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024, về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Anh Thi, sinh năm: 1990. (Xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Số H9, đường Phan Văn Đáng, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hoàng Huy, sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số H9, đường Phan Văn Đáng, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Anh Thi, cho chị Nguyễn Anh Thi ly hôn anh Nguyễn Hoàng Huy.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Thiên Ân, sinh ngày 14/8/2019 cho anh Nguyễn Hoàng Huy nuôi dưỡng.

Chị Thi được quyền tới thăm con chung, không ai được ngăn cản. Chị Thi không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của anh Huy.

Về tài sản chung: Chị Thi và anh Huy tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Thi và anh Huy tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Anh Thi phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007185, ngày 09/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Chị Thi đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến với tỷ lệ 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 12 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1.

2.